



CÔNG TY CP - TỔNG CÔNG TY NƯỚC - MÔI TRƯỜNG BÌNH DƯƠNG

TRUNG TÂM QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Địa chỉ: Số 138 - Đường Lý Tự Trọng - Phường Phú Thọ - Tp. TDM - Tỉnh Bình Dương

ĐT TTQLCLN: 0274.3883522 - Fax: 0274.3883522

Website: www.biwase.com.vn

Email: ptnctnmtbd@gmail.com.



KẾT QUẢ GIÁM SÁT CHẤT LƯỢNG NƯỚC SẠCH HÀNG NGÀY TẠI CÁC CHI NHÁNH

Ngày	Tên Chi nhánh		Thông số		
			pH	Độ đục	Clo dư
16/09/2024	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,91 - 6,93	0,08 - 0,11	0,45 - 0,52
		Dĩ An 2	6,85 - 6,88	0,09 - 0,12	0,46 - 0,54
	CNCN Khu Liên Hợp		6,98 - 7,05	0,18 - 0,28	0,51 - 0,56
	CNCN Nam Tân Uyên		6,99 - 7,06	0,2 - 0,24	0,42 - 0,48
	CNCN Thủ Dầu Một		6,88 - 6,94	0,32 - 0,35	0,5 - 0,58
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,72 - 7,78	0,08 - 0,09	0,4 - 0,42
17/09/2024	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,91 - 6,93	0,05 - 0,06	0,53 - 0,57
		Dĩ An 2	6,91 - 6,96	0,09 - 0,11	0,41 - 0,45
	CNCN Khu Liên Hợp		6,85 - 6,86	0,18 - 0,24	0,54 - 0,55
	CNCN Nam Tân Uyên		7,02 - 7,05	0,2 - 0,24	0,46 - 0,51
	CNCN Thủ Dầu Một		6,82 - 6,9	0,32 - 0,36	0,52 - 0,62
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,72 - 7,76	0,08 - 0,11	0,42 - 0,45
18/09/2024	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,8 - 6,84	0,1 - 0,11	0,5 - 0,53
		Dĩ An 2	6,95 - 6,99	0,08 - 0,1	0,53 - 0,56
	CNCN Khu Liên Hợp		6,89 - 6,94	0,18 - 0,24	0,53 - 0,57
	CNCN Nam Tân Uyên		7,05 - 7,1	0,2 - 0,25	0,41 - 0,45
	CNCN Thủ Dầu Một		6,85 - 6,92	0,31 - 0,38	0,56 - 0,6
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,75 - 7,82	0,11 - 0,12	0,43 - 0,44

Ngày	Tên Chi nhánh		Thông số		
			pH	Độ đục	Clo dư
19/09/2024	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,82 - 6,83	0,11 - 0,14	0,5 - 0,54
		Dĩ An 2	7,03 - 7,05	0,09 - 0,11	0,48 - 0,56
	CNCN Khu Liên Hợp		6,88 - 6,96	0,19 - 0,24	0,54 - 0,57
	CNCN Nam Tân Uyên		7,1 - 7,14	0,2 - 0,25	0,43 - 0,48
	CNCN Thủ Dầu Một		6,82 - 6,85	0,44 - 0,48	0,56 - 0,69
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,68 - 7,76	0,12 - 0,14	0,42 - 0,48
20/09/2024	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,78 - 6,82	0,12 - 0,15	0,5 - 0,54
		Dĩ An 2	6,92 - 6,96	0,08 - 0,09	0,6 - 0,62
	CNCN Khu Liên Hợp		6,91 - 7,02	0,18 - 0,26	0,45 - 0,48
	CNCN Nam Tân Uyên		7,12 - 7,16	0,2 - 0,28	0,43 - 0,44
	CNCN Thủ Dầu Một		6,88 - 6,93	0,34 - 0,42	0,58 - 0,63
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,71 - 7,75	0,12 - 0,13	0,41 - 0,44
21/09/2024	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,8 - 6,82	0,18 - 0,24	0,48 - 0,5
		Dĩ An 2	6,98 - 7,05	0,08 - 0,11	0,57 - 0,63
	CNCN Khu Liên Hợp		6,97 - 7,05	0,18 - 0,26	0,49 - 0,56
	CNCN Nam Tân Uyên		7,14 - 7,16	0,2 - 0,23	0,43 - 0,46
	CNCN Thủ Dầu Một		6,91 - 6,93	0,32 - 0,4	0,61 - 0,63
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,74 - 7,78	0,1 - 0,12	0,43 - 0,47